

Sáng kiến con đường tị nạn trên Biển Đông không nằm ngoài chiến thuật ba hướng của Trung Quốc: (1) Pháp điển hóa đường tị nạn trong các văn bản quốc gia; (2) Triển khai các hoạt động quy phá, thăm dò dọc theo đường tị nạn để áp đặt quyền quản lý toàn Biển Đông; (3) Tuyên truyền phẫn nung mạnh mẽ đối với những phát biểu phê phán Trung Quốc của các nước.



Tóm tắt

Tháng 10/2013, Trung Quốc bắt đầu đưa ra sáng kiến phục hồi con đường tơ lụa trên biển nhằm thúc đẩy trao đổi thương mại và nâng cao vai trò của Trung Quốc như một cơ hội đầu tư, nguồn vốn trong một các nước ASEAN, 2) mở rộng và liên kết hệ thống các cảng biển, 3) tăng cường vai trò các cảng đường ngoai Hoa tui nước ngoài và 4) tăng cường đầu tư tin cậy giúp giảm những căng thẳng khu vực và tranh chấp lãnh thổ và những nguy cơ mất an ninh. Tuy nhiên các nước láng giềng nhìn nhận con đường tơ lụa trên biển trong tình thế chiến lược tiến ra Biển Đông, mở rộng ảnh hưởng của Trung Quốc. Vậy con đường tơ lụa trên biển là gì? UNESCO và luật pháp quốc tế đã có những quy định gì và thái độ của Việt Nam cũng như các nước như thế nào. Đó là nội dung mà bài viết này muốn hướng đến

Trung Quốc và “sáng kiến” con đường tơ lụa trên biển

Tháng 10/2013, trong chuyến thăm chính thức Ma-lai-xi-a và In-đô-nê-xi-a, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình

đã đưa ra sáng kiến phục hồi cái gọi là "Con đường tơ lụa trên biển".

[\[1\]](#)

Sáng kiến này nhằm ba mục đích:

(1) hỗ trợ mạng lưới sân xuất chung của khu vực, thúc đẩy trao đổi thương mại và nâng cao vai trò của Trung Quốc như một cơ hội đầu tư, nguồn vốn trong một các nước ASEAN;

(2) mở rộng và liên kết hệ thống các cảng biển

, tăng cường vai trò các cảng đường ngoai Hoa tui nước ngoài; và

(3) tăng cường đầu tư tin cậy giúp giảm những căng thẳng khu vực và tranh chấp lãnh thổ và những

nhảy cồm lách s.

Tháng 7/2014, theo các nguồn tin Trung Quốc, tỉnh Hải Nam đang cố gắng đăng ký “Con đường tơ lụa hàng hải” lên UNESCO và có kế hoạch khai quật

các con tàu bị đắm tại

“địa điểm khảo cổ” xung quanh các đảo

thuộc quần đảo Hoàng Sa trong hai năm tới.

Trung Quốc cũng cho biết từ năm 1990 họ đã triển khai dự án này, xác định 136 địa điểm khảo cổ trong Biển Đông.

[\[2\]](#)

Theo Tân Hoa xã, đã có 9 thành phố tham gia vào sáng kiến này so với năm 2002 khi Thành phố Quảng Châu đã xướng.

[\[3\]](#)

Việc phục hồi con đường tơ lụa trên biển cũng nên được nhìn nhận trong tình thế chiến lược tiến ra Biển Đông, mở rộng ảnh hưởng của Trung Quốc. Ngay sau khi kết thúc phân chia đàm phán Vịnh Bắc Bộ với Việt Nam năm 2000, phía Trung Quốc đã kêu gọi thành lập vành đai kinh tế Vịnh Bắc Bộ, một bộ phận của chuỗi trình hợp tác kinh tế “hai hành lang, một vành đai.” Phạm vi của vành đai này

gồm

1) thành phố cảng địa khu của tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc gồm: Bắc Hải, Khâm Châu, cảng Phòng Thành;

2)

3) thành phố cảng địa khu của tỉnh Quảng Đông là Trùng Giang;

4)

5) tỉnh Hồ Hải Nam;

6) và

7) 10 tỉnh, thành Việt Nam gồm Quảng Ninh, Hải Phòng, Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị.

Nội dung hợp tác bao gồm thông mại, đầu tư, khai thác kinh tế biển, du lịch và bảo vệ môi trường.

[\[4\]](#)

Tháng 7/2006, tại diễn đàn Hợp tác kinh tế Vịnh Bắc Bộ tại thành phố Nam Ninh. Bí

th̄ khu Ū Qūng Tây L̄u K̄ B̄o đ̄a ra ý t̄ng chīn l̄c v̄ h̄p tác kinh t̄
v̄nh B̄c B̄ m̄ r̄ng

. Đây là ý t̄ng thīt l̄p

h̄p tác trên bīn gīa Trung Qūc và ASEAN.

Theo các chuyên gia Trung Qūc ý t̄ng này

có l̄i cho vīc m̄ r̄ng không gian phát trīn kinh t̄ và th̄ tr̄ng trong khu v̄c,
t̄o ra nh̄ng đīm kinh t̄ m̄i, có l̄i cho phát huy s̄c m̄nh, s̄c c̄nh tranh t̄ng
th̄ c̄a toàn khu v̄c

. H̄p tác s̄ t̄o đīu kīn

đ̄

đ̄nh h̄n khu v̄c Bīn òng (tuȳn v̄n t̄i quan tr̄ng đ̄i v̄i nhīu n̄c)

và

làm cho quan h̄ Trung Qūc - ASEAN thêm ḡn bó kh̄ng khít trên tinh th̄n “cùng
bù òu th̄, cùng h̄ng l̄i ích, cùng nhau phát trīn” trên c̄ l̄c đ̄a và trên bīn.

H̄p tác kinh t̄ V̄nh B̄c B̄ m̄ r̄ng bao ḡm các n̄c Trung Qūc, Vīt Nam,
Phi-líp-pin, Ma-lai-xi-a, Xinh-ga-po, In-đô-nê-xi-a, Bru-nây. Tháng 1/2014, H̄i ngh̄
Quan ch̄c c̄p cao v̄ h̄p tác V̄nh B̄c B̄ m̄ r̄ng đã th̄o lūn và
xem xét

"Khung chīn l̄c v̄ L̄ trình H̄p tác kinh t̄ V̄nh B̄c B̄ m̄ r̄ng"

[5]

Ông T̄ng Chính Hoa, nguyên Phó Ch̄ t̄ch òy ban Th̄ng v̄ Qūc h̄i Trung
Qūc
cho r̄ng

: "sâu s̄c và nâng c̄p h̄p tác V̄nh B̄c B̄ m̄ r̄ng là đòi h̄i b̄c xúc trong vīc
nâng c̄p phiên b̄n Khu v̄c M̄u d̄ch t̄ do Trung Qūc-ASEAN, c̄ng là ý ngh̄a
c̄a vīc cùng nhau xây đ̄ng Con đòng t̄ l̄a trên bīn th̄ k̄ 21".

[6]

Sâu xa, ý t̄ng Con đòng t̄ l̄a trên bīn này không ch̄ đ̄ng l̄i ò vīc đ̄ng ký
di s̄n th̄ gīi mà nh̄m t̄o m̄t vành đai kinh t̄ t̄ng tr̄ng m̄i ò phía b̄ Tây
Thái Bình D̄ng đ̄ đ̄i phó v̄i sáng kīn Hīp đ̄nh đ̄i

tác chīn l̄c xuyên Thái Bình D̄ng

TPP

)

và chīn l̄c xoay tr̄c châu Á c̄a M̄,

góp ph̄n t̄ng thêm s̄c m̄nh và

đ̄nh h̄ng c̄a Trung Qūc ò khu v̄c.

Ý tưởng này cũng nhằm cũng có sự hiện diện của Trung Quốc ở Biển Đông, cũng có yêu sách phi lý đường lưỡi bò. Sáng kiến này được đưa ra trong bối cảnh mặt đất các sự kiện gần đây trên Biển Đông đã làm cho các nước trong khu vực nghi ngại nhiều hơn là ứng xử. Các nước đều cảnh giác trước những hành động của Trung Quốc trong thời gian gần đây như (i) tuyên bố Biển Đông với đường lưỡi bò là lợi ích cốt lõi của Trung Quốc (tháng 3/2010); thành lập thành phố Tam Sa (ngày 24/7/2012) mà ranh giới bao trùm các quần đảo và bãi ngầm ở Biển Đông, bao gồm cả Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam ; (iii) cắt cáp tàu Bình Minh, tàu Vĩnh King (năm 2011, 2012); (iv) xâm chiếm Scarborough tranh chấp với Phi

-
líp
-
pin (tháng 4/2012); (v) gửi tàu 9 lô dầu khí trên thềm lục địa miền Trung Việt Nam (tháng 6/2012); (vi) in đường lưỡi bò trong Hồ chiếu điếm tị (tháng 12/2012); (vii) các luật, quy định về cấm đánh bắt cá, và kiểm soát tàu thuyền nước ngoài của tỉnh Hải Nam, thiết lập chế độ tuần tra sẵn sàng chiến đấu

của Quân Giải phóng Nhân dân Trung Quốc (PLA) ở Biển Đông ; (viii) tuyên bố lập vùng cảnh báo bão; (ix) hạ đặt trái phép dàn khoan HD 981 vào sâu trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa Việt Nam (tháng 5/2014); (x) xuất bản bản đồ khế đồng (tháng 6/2014).

Sáng kiến con đường tị nạn trên Biển Đông không nằm ngoài chiến thuật ba hàng của Trung Quốc: (1) Pháp điếm hóa đường lưỡi bò trong các văn bản quốc gia và tranh thủ đồng ký tị các tổ chức và diễn đàn quốc tế; (2) Triển khai các hoạt động quấy phá, thăm dò dọc theo đường lưỡi bò để áp đặt quy định sự hữu và quản lý toàn Biển Đông; (3) Tuyên truyền phản ứng mạnh mẽ đối với những phát biểu phê phán Trung Quốc của các nước và kiên trì thách thức chủ đồng của cộng đồng quốc tế.

UNESCO và việc bảo vệ các di sản văn hóa dơi nước

Trong Công ước bảo vệ các di sản văn hóa và tự nhiên thế giới năm 1972, lợi nói

đều cho rõ UNESCO có tôn chỉ mục đích đưa ra các
định

khuyến nghị và quy
quốc tế đối với cá

c
tài sản văn hóa và t
hiên
nhiên

chứng minh tầm quan trọng của việc bảo tồn các tài sản được nhận và không thể
thay thế được đối với tất cả các dân tộc trên thế giới cho dù chúng thuộc về bất kỳ
dân tộc nào.

Theo điều I Công ước, di sản văn hóa là: (i) Các di tích: các công trình kiến trúc,
điều kiện hoặc hội họa hoành tráng, các yếu tố hay kết cấu có tính chất khảo cổ,
các văn bản, các hang động và các nhóm yếu tố có giá trị quốc tế được biết về
phong di sản lịch sử, nghệ thuật hay khoa học; (ii) Các quần thể: các nhóm công
trình xây dựng động đất mình hoặc quần thể có giá trị quốc tế được biết về phong
di sản lịch sử, nghệ thuật hay khoa học, do kiến trúc, sự thống nhất của chúng hoặc
sự nhất thể hóa của chúng vào cảnh quan; (iii) Các thắng cảnh: các công trình của
con người hoặc những công trình của con người kết hợp với các công trình của tự
nhiên, cũng như các khu vực, kể cả các di sản khảo cổ học, có giá trị quốc tế
được biết về phong di sản lịch sử, thẩm mỹ, dân tộc học hoặc nhân chủng học.

Tuy nhiên, Công ước cũng quy định rõ tại khoản 3, 6 điều XI: “Việc ghi một tài sản
vào danh sách di sản thế giới chỉ có thể làm với sự đồng ý của quốc gia hữu quan.
Việc ghi một tài sản nằm trên lãnh thổ đang còn là mục tiêu tranh chấp quy
hoặc còn là mục tiêu chế định pháp luật của nhiều quốc gia, thì điều đó không
là việc công nhận quy định của các bên trong tranh chấp.

[\[7\]](#)

Lịch sử thế giới ghi nhận con đường tơ lụa bắt đầu từ Phúc Châu, Hàng Châu, Bắc
Kinh (Trung Quốc) qua Mông Cổ, Ấn Độ, Á-p-ga-ni-xtan, Ca-dắc-xtan, Iran, Iraq, Thổ
Nhĩ Kỳ, Hy Lạp, xung quanh vùng biển Trung Hải và đến tận châu Âu. Con đường
cũng đi đến cả Hàn Quốc và Nhật Bản. Nó có chiều dài khoảng 4.000 dặm, hay
6.437 km. Thời nhà Minh, Con đường tơ lụa đã bắt đầu suy tàn vì những
triều này không cho và bắt mọi người phải nộp thuế rất cao khiến cho những
thương gia phải tìm đến những con đường vận chuyển bằng đường biển. Với việc
giao thông qua đường biển phát triển (hình thành Con đường tơ lụa trên biển)
và

Quảng Châu đã được xem là nơi khởi đầu của Con đường tơ lụa trên biển.
Con

đường này xuất phát từ cảng Tô Vn, Hợp Phố (bán đảo Lôi Châu) qua vịnh Bắc Bộ, men theo bờ biển Việt Nam qua vịnh Thái Lan xuống vùng tây - nam Ma-lai-xi-a, đi qua eo Ma-la-ca vòng lên phía bờ biển nam Thái Lan, qua Miền biển vào vịnh Ben-gal rồi xuôi xuống vùng nam Ấn Độ và đông lên trên đảo Xri-lan-ca.

Nhà Hán học người Pháp Edourd Chavanse (1865-1918) trong tác phẩm “Sử liệu Tây Turki”,
cho rằng

“Con đường tơ lụa có hai tuyến: đường bắc và đường biển”

[8]

Con đường tơ lụa không chỉ là huyết mạch thông thương buôn bán mà còn là một hành trình văn hóa, tôn giáo đã đóng góp hòa trộn, có thể mang lại nhiều lợi ích đa phương trong trao đổi văn hóa và du lịch.

Con đường tơ lụa là con đường: Thương mại, Du hành, Chiến tranh và Niềm tin

Hiến tại các tổ chức quốc tế UNESCO, IC

MOS, UCL đang triển khai dự án nghiên cứu các địa điểm và tuyến đường dọc theo con đường tơ lụa trên bộ (Silk Roads World Heritage Serial Nomination project

).
Dự án đã có 15 nước tham gia.

[9]

Ngày 22/6/2014, tại khóa họp lần thứ 38, UNESCO đã thông qua danh sách ghi nhận Kênh Lớn (Grand Canal) của Trung Quốc và

Con đường tơ lụa

(Silk Road - trên bộ), mà Trung Quốc, Ca-dắc-xtan và

Cáp-gi-xtan đang trình là di sản văn hóa thế giới, đưa danh sách di sản của Trung Quốc lên con số 47

[10]

UNESCO cũng quan tâm đến việc bảo vệ các di sản văn hóa dưới nước. Các di sản khảo cổ dưới nước được đề cập lần đầu trong Công ước Luật biển UNCLOS 1982. Hai điều khoản liên quan trực tiếp đến các di sản văn hóa dưới nước là 149 và 303:

Điều 149 quy định: “Tất cả các di vật khảo cổ hay lịch sử tìm thấy trong Vùng biển được bảo tồn hay nhúng lặn vì lợi ích của toàn thể loài người, được biệt quan tâm đến các quy định ưu tiên của quốc gia hay của nơi xuất xứ, hoặc của quốc gia xuất xứ và văn hóa, hay còn của quốc gia xuất xứ và lịch sử hay khảo cổ”. Điều này liên quan đến các di vật khảo cổ hay lịch sử nằm trong Vùng biển chung của loài người, tức vùng biển nằm ngoài thềm lục địa của quốc gia ven biển.

Điều 303 quy định: “Các quốc gia có nghĩa vụ bảo vệ các hiện vật có tính chất khảo cổ hay lịch sử được phát hiện ở biển, các quốc gia hợp tác với nhau vì mục đích này.

Để kiểm soát việc mua bán hiện vật này, bằng cách áp dụng điều 33, quốc gia ven biển có thể coi việc lấy các hiện vật đó từ đáy biển trong vùng nói ở điều đó mà không có sự đồng ý của mình là sự vi phạm các luật và quy định của quốc gia ven biển ở trên lãnh thổ hay trong lãnh hải của mình, đã được nêu ở điều 33.

Điều này không đồng nghĩa cấm đến các quy định của những người sở hữu có thể được xác nhận, cũng không đồng nghĩa cấm đến quy định thu hồi các xác tàu và các quy tắc khác của luật hàng hải, cũng không đồng nghĩa cấm đến các luật và tập quán về mặt trao đổi văn hóa. Điều này không làm phớt lờ điều các điều ước quốc tế khác và các quy tắc của pháp luật quốc tế liên quan đến việc bảo vệ các hiện vật có tính lịch sử hay khảo cổ.”

Điều 33 là điều quy định chế độ pháp lý của vùng tiếp giáp lãnh hải. Như vậy, trong Biển Đông, nơi có nhiều yêu sách biển chồng lấn, sẽ khó có Vùng biển chung nên chế độ điều 303 được áp dụng cho vùng tiếp giáp lãnh hải 24 hải lý tính từ đường cơ sở dùng để tính chiều rộng lãnh hải. Quốc gia ven biển có đầy đủ quy định cấm quy định đối với các di vật mang tính lịch sử và khảo cổ trong vùng nội thủy, lãnh hải và tiếp giáp lãnh hải của mình. Việc trực tiếp lấy các hiện vật đó từ đáy biển trong vùng nói ở điều đó mà không có sự đồng ý của quốc gia ven biển được coi là sự vi

phạm các luật và quy định của quốc gia đó ở trên lãnh thổ hay trong lãnh hải của mình. [\[11\]](#)

Để làm rõ thêm các quy định của UNCLOS 1982, năm 2001 UNESCO đã thông qua Công ước về bảo vệ các di sản văn hóa dùi nọc. Điều 1 của Công ước định nghĩa các di sản văn hóa dùi nọc là : “ tất cả di vật của sự tàn tụy của con người có tính chất văn hóa

,
lịch sử
hay
khảo cổ
có
một phần hoặc
hoàn toàn
dùi nọc
, định kỳ hoặc
liên tục,
ít nhất là
100 năm
nhỏ:
các
địa điểm
, các cấu trúc, các
công trình

,
địa tác và
vật tích
con người...
;
tàu
, máy bay
...
và
hàng hóa của họ
, cùng với
nội dung
khảo cổ và
tự nhiên của chúng
;
và các di tích
mang tính
tinh s
”.

[\[12\]](#)

Tiêu chí thời gian 100 năm đã lai biệt tất cả các dấu tích của hai cuộc Thế chiến thế giới đến nay. Mục đích chính của Công ước là bảo vệ và bảo tồn các di sản văn hóa đồ sộ này “vì lợi ích của toàn thể nhân

loại

” ngay từ các di tích (situ) phát hiện ra chúng. Quốc gia ven biển và các quốc gia khác hợp tác với nhau bảo vệ các di sản văn hóa đồ sộ này tránh sự tác động của kỹ thuật, của các h

o

t động do con người gây ra đối với tự nhiên (như đất cát, khoan đào, khai thác tài nguyên..) và nâng cao giáo dục, truyền bá kiến thức về các di sản này cho các thế hệ. Luật của họ và luật tìm thấy sẽ không được áp dụng đối với các di sản văn hóa đồ sộ này

[\[13\]](#)

Công ước đã có hiệu lực vào ngày 2/1/2009 và hiện đã có 48 quốc gia phê chuẩn

[\[14\]](#)

Việt Nam và những việc cần làm

Con đường tơ lụa trên biển thực chất là con đường thương mại. Hàng hóa trao đổi không chỉ có tơ lụa. Các quốc gia nằm ven bờ Biển Đông đều có lịch sử thương mại hàng hải phong phú. Các vị trí vịnh tàu thuyền như vịnh Cù Lao Chàm năm 2003 đã cho thế giới thấy một nền văn minh gốm Chu Đậu khác biệt hơn với Trung Hoa và đã được trao đổi buôn bán với nhiều nước trên thế giới. Các cảng Phố Hiến, Hội An đã từng là các trung tâm thương mại hàng hải lớn của khu vực. Tàu thuyền qua lại Biển Đông đều có hành trình an toàn, nhất là chạy dọc theo bờ biển Việt Nam. Vì vậy, tuyến đường hàng hải qua biển Việt Nam cũng đã là một phần của con đường tơ lụa trên biển trong quá khứ.

Lịch sử Việt Nam cũng ghi nhận nhiều hoạt động mang tính Nhà nước về khai thác các hóa thạch từ tàu đắm trên quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, trợ giúp cứu hộ các tàu thuyền nước ngoài bị nạn trong vùng biển của mình. Bằng các hành động của đội Hoàng Sa, Bắc Hải, Việt Nam là Nhà nước đầu tiên đã khẳng định chủ quyền trên hai quần đảo và các vùng biển xung quanh, ít nhất từ thế kỷ XVII mà không gặp phải sự phản ứng từ bất kỳ quốc gia nào. Công cụ vào Công ước Luật biển 1982 và các Công ước về bảo vệ di sản văn hóa và tự nhiên của UNESCO 1972 và 2001, Việt Nam là quốc gia ven biển có chủ quyền đối với “tất

cả dấu vết

của số tị nạn tị

của con người

có

tính chất

văn hóa

,

lịch sử

hay

khảo cổ

có

một phần hoặc

hoàn toàn

dời ngược

, định kỳ hoặc

liên tục,

ít nhất là

100 năm

nh:

các

địa điểm

, các cấu trúc, các

công trình

,

địa tác và

vật tích

con người...

;

tàu

, máy bay

...

và

hàng hóa của họ

, cùng với

nhị dung

khảo cổ

và

tự nhiên của chúng

;

và các đội tìm

mang tính

tiền sử

" trong vùng nội thủy, lãnh hải và tiếp giáp lãnh hải của mình. Công thi Việt Nam

cũng có nghĩa vụ hợp tác với các quốc gia khác trong việc bảo vệ và bảo tồn các di

sản văn hóa đời ngược tại vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa,

v

ùng di sản chung của loài người bên ngoài các vùng biển thuộc chế quyền và quyền chế quyền quốc gia ven biển.

Trên cơ sở đó, thiết nghĩ Việt Nam cần triển khai một số việc sau:

- Nhanh chóng kiểm tra, bổ sung các quy định về di sản văn hóa, lịch sử và khảo cổ trong vùng tiếp giáp lãnh hải vào Luật các vùng biển Việt Nam 2012 và Nghị định 96/2009/NĐ-CP ngày 30/10/2009 về việc xử lý tài sản bỏ chôn giấu, bỏ chìm đắm được phát hiện hoặc tìm thấy thuộc đất liền, các hải đảo và vùng biển Việt Nam.
- Khảo sát, nghiên cứu, xây dựng danh mục các địa điểm đăng ký di sản văn hóa được liệt kê với UNESCO, đồng thời là cơ sở đấu tranh với các ý định bành trướng trên biển của nhiều quốc gia và các di sản nhân loại.
- Nghiên cứu khả năng gia nhập Công ước về bảo vệ các di sản văn hóa được liệt kê năm 2001 và các văn bản liên quan làm cơ sở pháp lý đấu tranh bảo vệ lợi ích quốc gia.
- Tuyên truyền quảng bá các kiến thức về di sản văn hóa được liệt kê, tạo nhận thức chung trong công chúng.

Con đường tơ lụa trên biển là một thực thể, không bác bỏ trong đó đóng góp của Trung Quốc và các quốc gia ven biển là quan trọng, nhưng việc vinh danh nó phải trên cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế, tôn trọng đặc biệt chế quyền các quốc gia, vì mục đích hòa bình, cũng cố tình hữu nghị giữa các dân tộc, không thù hận bất kỳ quốc gia nào. /.

Tác giả bài viết là PGS. TS. Nguyễn Hồng Thao. Những quan điểm nêu trong bài là của riêng tác giả, không nhất thiết phản ánh quan điểm của cơ quan nơi tác giả công tác. Bài viết được đăng lên đầu tiên trên Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế số 3 (98), tháng 9/2014.

[\[1\]](#)

<http://www.thestar.com.my/Opinion/Columnists/Check-In-China/Profile/Articles/2014/07/25/Charting-the-21st-century-Maritime-Silk-Road/>

[\[2\]](#) China boosts underwater archeological protection, People's Daily Online

[\[3\]](#) China boosts underwater archeological protection, Xinhua English news

<http://thediplomat.com/2014/05/chinas-new-silk-road-vision-revealed/>

<http://www.thehindu.com/news/international/world/china-billion-dollarfund-for-maritime-silk-road/article6026755.ece>

[\[4\]](#) <http://www.osaka-ue.ac.jp/file/general/4626>

[\[5\]](#) Li Mingjiang, Pan Tonkin Gulf Cooperation,

<http://www.isn.ethz.ch/Digital-Library/Articles/Detail/?lng=en&id=54023>

[6] Lộ trình thi công thi hợp tác Vịnh Bắc Bộ mở rộng đang dần rõ nét - Bài phát thanh quốc tế Trung Quốc

[7] Ví dụ, năm 2007 Cam-pu-chia đề nghị công nhận Di sản văn hóa cho đền Preah Vihear nhưng đã bị UNESCO bác bỏ do còn tồn tại những bất đồng với Thái Lan và một phần vì Thái Lan bác bỏ và phần đề nghị này của Cam-pu-chia. Tuy nhiên, một năm sau, được Bộ Ngoại giao Thái Lan ủng hộ, vào ngày 7 tháng 6 năm 2008, Ủy ban di sản thế giới họp tại Ca-na-đa đã công nhận đền Preah Vihear là di sản thế giới. Quyết định này cũng dựa trên phán quyết của Tòa án quốc tế năm 1962 công nhận chủ quyền của Cam-pu-chia đối với đền Preh Vihear. Xem: UNESCO World Heritage Centre - Convention Concerning the Protection of the World Cultural and Natural Heritage.

[8] “Con đường tơ lụa trên biển” thi Hán tuyển đường thông mại biển sớm nhất của Trung Quốc, *Bảo tàng Quảng Đông: Tuyển tập ảnh hiện vật từ con đường tơ lụa trên biển*, Nhà xuất bản Quảng Đông, 1991.

[9] “The UNESCO Silk Road Online Platform”, Silk Roads Heritage Corridors Tourism Strategy Workshop

[10] Grand Canal and Silk Road added to UNESCO’s World Heritage List

[11] UNCLOS text, http://www.un.org/depts/los/convention_agreements/texts/unclos/closindx.htm

[12] <http://unesdoc.unesco.org/images/0012/001260/126065e.pdf>.

[13] International law for the protection of the underwater cultural heritage can our past be salvaged;
<http://www2.mcdonald.cam.ac.uk/projects/iarc/culturewithoutcontext/issue16/papa-sokal.htm>

The UNESCO 2001 Convention - A critical analysis, http://company.aww.pt/company/arc_unesco.asp?Language=EN.

[\[14\]](#) Ratification of the 2001 UNESCO Convention, <http://db3sqepoi5n3s.cloudfront.net/files/docs/080219unesco.ppt>

.
T òi òng Nam Á ch ò m òi có Cam-pu-chia tham gia
.